

QUYẾT ĐỊNH

ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lập
- Các Hội thẩm nhân dân Ông Cao Anh Tuấn
Ông Trịnh Hữu Vĩnh

Căn cứ các Điều 217, 218, 219, 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Xét thấy: Tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn bà Lâm Thị Bạch T (bà T) rút T bộ yêu cầu khởi kiện (Tranh chấp về quyền sử dụng đất) đối với các bị đơn là bà Lâm Hoa T 1 (bà T 1); ông Trần Thanh T (ông T) và bà Nguyễn Thị H (bà H), không yêu cầu Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục tố tụng dân sự. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thống nhất với yêu cầu của nguyên đơn và không có ý kiến gì khác. Việc rút T bộ yêu cầu khởi kiện của bà T là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Cũng tại phiên tòa bị đơn bà T 1 cũng rút T bộ yêu cầu phản tố (Tranh chấp các quyền khác đối với tài sản) đối với nguyên đơn, không yêu cầu Tòa án giải quyết bất cứ vấn đề gì đối với nguyên đơn theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Riêng các bị đơn khác là ông T và bà H không có yêu cầu phản tố. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có yêu cầu độc lập đối với nguyên đơn hay đối với bị đơn.

Đồng thời tại phiên tòa sơ thẩm. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết T bộ vụ án với lý do nguyên đơn, bị đơn rút T bộ yêu cầu khởi kiện và yêu cầu phản tố.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 16/2019/TLST-DS ngày 08/4/2019 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất; tranh chấp các quyền khác đối với tài sản” giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lâm Thị Bạch T, sinh năm 1952.

Nơi cư trú: Thôn 1, xã Đa P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phạm Minh V, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn 6, xã Lộc thành, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn:*

+ Bà Lâm Hoa T 1, sinh năm 1966.

Nơi cư trú: Thôn Phước An (*nay là thôn Bình An*), xã Phước L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Đặng Văn T, sinh năm 1981; nơi cư trú: Ấp Phú Dũng, xã Phú B, huyện T Phú, tỉnh Đồng Nai.

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958.

Nơi cư trú: Ấp Phú Lâm 1, xã Phú Sơn, huyện T Phú, tỉnh Đồng Nai.

+ Ông Trần Thanh T, sinh năm: 1954.

Nơi cư trú: Thôn Bình An, xã Phước L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Phạm Thị Tin.

Nơi cư trú: Thôn Bình An, x, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

+ Anh Nguyễn Hoàng Duy Phước, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Thôn Bình An, xã Phước L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

+ Anh Nguyễn Hoàng Ngọc Quý, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Thôn Phước An, xã Phước L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Lâm Hùng Cường, sinh năm 1954.

Nơi cư trú: Số 94/2, Ấp T Tiến, xã Xuân T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ông Lâm Sơn Phú, sinh năm 1970.

Nơi cư trú: Ấp Phú Lâm 1, xã Phú S, huyện T Phú, tỉnh Đồng Nai.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Các đương sự trong vụ án có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự.

2.2. Về án phí: Bà Lâm Thị Bạch T là người cao tuổi (*trên 60 tuổi*) nên được miễn T bộ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm nên không phải chịu án phí theo quy định.

Trả lại cho bà Lâm Hoa T 1 số tiền tạm ứng án phí phản tố đã nộp là 19.725.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0004073 ngày 10/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân

sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2.3. Về chi phí tố tụng:

+ Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Lâm Thị Bạch T có đơn yêu cầu đo vẽ hiện trạng đất tranh chấp. Tuy nhiên, do bà Lâm Thị Bạch T rút T bộ yêu cầu khởi kiện và đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đ không tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục tố tụng dân sự nên phải nộp tiền chi phí đo vẽ theo quy định của pháp luật. Bà Lâm Thị Bạch T đã nộp đủ tiền chi phí tố tụng.

+ Quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Lâm Hoa T 1 có đơn yêu cầu thẩm định giá tài sản tranh chấp. Tuy nhiên, do bà Lâm Hoa T 1 rút T bộ yêu cầu phản tố và đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đ không tiếp tục giải quyết yêu cầu phản tố nên phải nộp tiền chi phí thẩm định giá tài sản theo quy định của pháp luật. Bà Lâm Hoa T 1 đã nộp đủ tiền chi phí tố tụng.

3. Các đương sự trong vụ án có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKS tỉnh Lâm Đồng (01);
- VKSND huyện Đ (02);
- UBND xã Phước L (01);
- Những người tham gia tố tụng (11);
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Lập

